

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt 03 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3297/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 2283/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3135/TTr-STNMT ngày 12 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, môi trường thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Căn cứ quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, giao Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm:

1. Tổ chức, triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan sửa đổi, bổ sung quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Phòng KSTT, KT, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Tam



Phụ lục I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

*(Kèm theo Quyết định số 1911 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

Danh mục quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Quy trình số
1	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư	<i>Quyết định số 2283/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre</i>	1
2	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	<i>Quyết định số 3297/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>	2
3	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân		3



Phụ lục II

NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số 1911 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Quy trình số: 01

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC: THẨM ĐỊNH NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT; THẨM ĐỊNH ĐIỀU KIỆN GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT KHÔNG THÔNG QUA HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	01 ngày
Bước 2	<i>Kiểm tra hồ sơ; tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc gửi xin ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc tổ chức kiểm tra thực địa dự thảo văn bản thẩm định</i>	<i>Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường.</i>	<i>10 ngày</i>
Bước 3	Ký phê duyệt văn bản thẩm định	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường.	02 ngày
Bước 4	Vào sổ văn bản, lưu trữ, chuyển kết quả cho Bộ phận Một cửa.	Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.	01 ngày
Bước 5	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Bộ phận Một cửa, thông báo cho người xin giao đất, thuê đất đến nhận kết quả thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí.	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	01 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày			

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:
GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN; GIAO ĐẤT CHO CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT KHÔNG THÔNG QUA HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
<i>Bước 1</i>	<i>Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường.</i>	<i>Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</i>	<i>01 ngày</i>
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; Kiểm tra thực địa; thẩm định và dự thảo tờ trình và quyết định giao đất, cho thuê đất.	Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường.	05 ngày
Bước 3	Ký phê duyệt tờ trình.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày
Bước 4	Vào sổ văn bản, lưu trữ và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.	01 ngày
<i>Bước 5</i>	<i>Ký quyết định giao đất, cho thuê đất.</i>	<i>Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện.</i>	<i>02 ngày</i>
Bước 6	Trích lục; Lập thông báo chuyên thuê; Chuyển thuê xác định nghĩa vụ tài chính có liên quan	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, thành phố.	01 ngày
<i>Bước 7</i>	<i>Xác định nghĩa vụ tài chính</i>	<i>Công chức Chi cục thuế huyện. Công chức Phòng Tài chính - Kế hoạch trong trường hợp đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang (giao đất, thuê đất) đất phi nông nghiệp cần phải xác định tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.</i>	<i>03 ngày</i>
<i>Bước 8</i>	<i>Lập hợp đồng cho thuê đất đối với trường hợp thuê đất</i>	<i>Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.</i>	<i>01 ngày</i>
Bước 9	Dự thảo trang in và in giấy	Viên chức Chi nhánh Văn	01 ngày

	chứng nhận; Tiếp nhận chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	phòng Đăng ký đất đai huyện, thành phố.	
Bước 10	Kiểm tra giấy chứng nhận và trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.	02 ngày
Bước 11	Ký giấy chứng nhận	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện.	01 ngày
<i>Bước 12</i>	<i>Cập nhật thông tin về giấy chứng nhận; Scan hồ sơ và lưu vào hồ sơ quét; Chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</i>	<i>Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, thành phố.</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 13</i>	<i>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Bộ phận Một cửa, thông báo cho hộ gia đình, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí.</i>	<i>Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</i>	<i>0,5 ngày</i>
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày			

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:
THỦ TỤC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI ĐƯỢC PHÉP
CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN ĐỐI VỚI
HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
<i>Bước 1</i>	<i>Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường.</i>	<i>Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 2</i>	<i>Thăm tra, xác minh tại thửa đất và thẩm định; Lập tờ trình, dự thảo quyết định chuyển mục đích sử dụng đất.</i>	<i>Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.</i>	<i>04 ngày</i>
Bước 3	Kiểm tra và ký tờ trình trình UBND huyện.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.	01 ngày
<i>Bước 4</i>	<i>Vào sổ văn bản, lưu trữ và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>	<i>Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 5</i>	<i>Ký quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất</i>	<i>Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>	<i>01 ngày</i>
<i>Bước 6</i>	<i>Trích lục; Lập thông báo chuyển thuế; Chuyển thuế xác định nghĩa vụ tài chính có liên quan</i>	<i>Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, thành phố.</i>	<i>01 ngày</i>
Bước 7	Xác định nghĩa vụ tài chính	Công chức Cục thuế huyện, thành phố. Công chức Phòng Tài chính - Kế hoạch trong trường hợp đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp cần phải xác định tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.	03 ngày
Bước 8	Dự thảo trang in và in giấy	Viên chức Chi nhánh Văn	<i>01 ngày</i>

	chứng nhận; Tiếp nhận chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính.	phòng Đăng ký đất đai huyện, thành phố.	
Bước 9	Kiểm tra giấy chứng nhận và trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp huyện.	Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày
Bước 10	Ký giấy chứng nhận	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện.	01 ngày
<i>Bước 11</i>	<i>Cập nhật thông tin về giấy chứng nhận; Scan hồ sơ và lưu vào hồ sơ quét; Chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</i>	<i>Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, thành phố.</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 12</i>	<i>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Bộ phận Một cửa, thông báo cho hộ gia đình, cá nhân đến nhận kết quả TTHC và thu phí, lệ phí.</i>	<i>Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</i>	<i>0,5 ngày</i>
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày			